

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13-11-2019
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hải Đường;

Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 540/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp T, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn T1, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp T, xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã C1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Bà và ông T1 tự nguyện chung sống với nhau khoảng giữa năm 1987, không có tổ chức lễ cưới. Bà chỉ nhớ năm 1988 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; hiện tại giấy chứng nhận kết hôn không còn và không cung cấp được tài liệu,

chứng cứ để chứng minh có đăng ký kết hôn với ông T1. Vợ chồng bà chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bà nghi ngờ ông T1 có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã. Đến tháng 9 năm 2016, ông T1 chuyển ra ngoài sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông T1, hôn nhân không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn với ông T1.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thị Kim T2, sinh ngày 05-9-1989 và Đặng Thị Thu T3, sinh ngày 28-10-1992. Hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Văn T1 trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà C về thời gian chung sống, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Về việc đăng ký kết hôn, ông cũng chỉ nhớ năm 1988 có đến UBND xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để đăng ký; hiện tại giấy chứng nhận kết hôn không còn và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh có đăng ký kết hôn với bà C. Ông xác định ông không có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã, gây gổ nhau. Từ tháng 9 năm 2016, ông không còn sống chung với bà C nữa. Nay ông nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn được nên ông cũng đồng ý ly hôn với bà C.

Về con chung: Các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do chính đáng.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Nguyễn Thị C và ông Đặng Văn T1 là vợ chồng. Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thị Kim T2, sinh ngày 05-9-1989 và Đặng Thị Thu T3, sinh ngày 28-10-1992 đều đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết. Về

tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Bà Nguyễn Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đặng Văn T1, ông T1 có chỗ ở hiện nay tại ấp L, xã C1, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bà C, Ông T1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và ông Đặng Văn T1 tự nguyện chung sống như vợ chồng từ giữa năm 1987. Ông bà đều cho rằng có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào năm 1988. Tuy nhiên, cả hai không cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn cũng như tài liệu, chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình. Đồng thời, UBND xã S cũng không còn lưu sổ bộ nên không có cơ sở xác nhận bà C, ông T1 có đăng ký kết hôn. Xét thấy, không có căn cứ xác định bà C và ông T1 có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, hôn nhân giữa bà C và ông T1 không được pháp luật thừa nhận, bảo vệ; không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận bà Nguyễn Thị C và ông Đặng Văn T1 là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thị Kim T2, sinh ngày 05-9-1989 và Đặng Thị Thu T3, sinh ngày 28-10-1992; hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không công nhận bà Nguyễn Thị C và ông Đặng Văn T1 là vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thị Kim T2, sinh ngày 05-9-1989 và Đặng Thị Thu T3, sinh ngày 28-10-1992; hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003683 ngày 13-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh